



BẢN TIN

Tài nguyên nước

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC

“NƯỚC CHO TẤT CẢ-
KHÔNG ĐỂ AI BỊ BỎ LẠI PHÍA SAU”



SỐ 03 2019



Thông điệp Ngày Nước thế giới năm 2019 của Tổng thư ký Liên Hợp Quốc

Nước rất quan trọng cho sự sống. Bên cạnh việc đảm bảo cho vệ sinh môi trường, nước còn giúp bảo vệ sức khỏe cộng đồng và môi trường. Cơ thể chúng ta, các thành phố, đô thị, các khu công nghiệp, nông nghiệp và cả hệ sinh thái của trái đất đều phụ thuộc vào nước.

Nước chính là quyền con người. Không một ai có thể bị tước mất quyền được tiếp cận với nước. Ngày nước thế giới năm 2019 tập trung vào việc duy trì và đảm bảo quyền được tiếp cận với nước của tất cả mọi người - không để ai bị bỏ lại phía sau.

Hiện nay, có khoảng 2,1 tỷ người đang không được tiếp cận các dịch vụ về nước bảo đảm an toàn do các yếu tố như tình trạng kinh tế, xung đột giới tính, dân tộc, tôn giáo và tuổi tác. Nhu cầu nước ngày càng tăng, trong khi việc quản lý nguồn nước còn nhiều hạn chế đã làm gia tăng căng thẳng về nước ở nhiều nơi trên thế giới. Bên cạnh đó, biến đổi khí hậu đang gia tăng đáng kể áp lực lên nguồn nước trên toàn thế giới. Đến năm 2030, ước tính sẽ có khoảng 700 triệu người trên toàn thế giới có thể bị di dời khỏi nơi ở của mình do khan hiếm nước nghiêm trọng.

Chúng ta cần khuyến khích hợp tác về nước để giải quyết cuộc khủng hoảng nước toàn cầu và tăng cường khả năng phục hồi của nguồn nước trước tác động của biến đổi khí hậu để đảm bảo tiếp cận nguồn nước cho tất cả mọi người, đặc biệt là đối với những người dễ bị tổn thương nhất. Đây là những bước quan trọng hướng tới một tương



Tổng thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres

lai hòa bình và thịnh vượng hơn.

Khi chúng ta cùng cố gắng đạt được các Mục tiêu Phát triển bền vững, chúng ta cần phải coi trọng tài nguyên nước và đảm bảo quản lý tổng hợp nguồn tài nguyên nước đồng thời bảo vệ và sử dụng tài nguyên quan trọng này một cách bền vững vì lợi ích của tất cả mọi người. ❖

Nguồn: worldwaterday.org

TIẾP CẬN VỚI NƯỚC - THỰC TẾ VÀ NHỮNG CON SỐ

2,1 tỷ người hiện nay không được tiếp cận các dịch vụ về nước uống bảo đảm an toàn.

Cứ 4 trường tiểu học thì có 01 trường không có dịch vụ nước uống. Học sinh phải sử dụng các nguồn nước không được kiểm định vệ sinh, đảm bảo an toàn hoặc bị thiếu nước.

Hơn 700 trẻ em dưới 5 tuổi bị chết mỗi ngày do bệnh tiêu chảy và các bệnh liên quan đến nước không an toàn và vệ sinh kém.

Trên toàn cầu, 80% người dân ở khu vực nông thôn phải sử dụng các nguồn nước không an toàn và không được bảo đảm vệ sinh.

Cứ 10 hộ gia đình thì có đến 8 hộ mà ở đó phụ nữ và trẻ em gái chịu trách nhiệm về việc đi lấy nước từ bên ngoài về để phục vụ cuộc sống, sinh hoạt cho cả gia đình.

Hơn 800 phụ nữ tử vong mỗi ngày do các biến chứng khi mang thai và sinh nở liên quan đến việc sử dụng nước kém vệ sinh và không đảm bảo an toàn.

Có khoảng 68,5 triệu người đã bị buộc phải rời bỏ nhà cửa của họ đến nơi khác do không được tiếp cận các dịch vụ nước an toàn.

► **Trưởng Ban biên tập:** Ông ĐỖ VĂN LANH

► **Trụ sở:** số 10 - Tôn Thất Thuyết - Cầu Giấy - Hà Nội

► **ĐT:** (024) 39437516 - 39438057 ► **Fax:** (024) 39437417 ► **Email:** ttktnn@gmail.com

► **Trình bày:** Starbooks.



Mít tinh hưởng ứng Ngày Nước thế giới và Khai mạc Tuần lễ Nước quốc tế Việt Nam 2019

Sáng ngày 22/3, tại Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức Lễ Mít tinh quốc gia hưởng ứng Ngày Nước thế giới và Khai mạc Tuần lễ Nước quốc tế Việt Nam - VACI 2019.

Phát biểu tại Lễ Mít tinh hưởng ứng Ngày Nước thế giới năm 2019, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà cho biết, kể từ sau Hội nghị Thượng đỉnh của Liên hợp quốc về Môi trường và Phát triển (UNCED) năm 1992 đến nay, Ngày nước thế giới hàng năm là dịp để thế giới tăng cường nhận thức và hành động để bảo vệ và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên vô cùng quý giá đối với đời sống và sinh kế của nhân loại.

Năm 2019 với Chủ đề "Nước cho tất cả để không ai bị bỏ lại phía sau" đã nhấn mạnh rằng dù bạn là ai, ở đâu, làm gì, bạn đều có quyền sử dụng nước sạch. Tiếp cận với nước sạch là nền tảng cho sức khỏe cộng đồng, nước sạch đóng vai trò tối quan trọng đối với sự phát triển bền vững và một thế giới ổn định, thịnh vượng.

"Việt Nam là một nước ở hạ lưu các sông quốc tế, thường xuyên phải gánh chịu các thảm họa do nước gây ra, phải đối mặt với tình trạng khan hiếm nước và suy giảm nguồn nước do khai thác quá mức ở nhiều nơi, bởi vậy tài nguyên nước của Việt Nam đang ẩn chứa nhiều yếu tố thiếu bền vững cho phát triển. Cùng với áp lực từ gia tăng dân số, tăng trưởng kinh tế và nhu cầu sử dụng nước ngày càng cao, tài nguyên nước có nguy cơ cạn kiệt. Những áp lực này sẽ tạo nên các yếu tố kìm hãm bền vững cho phát triển nếu tài nguyên nước được quản lý một cách bền vững và được chia sẻ, khai thác một cách hiệu quả. Vì vậy, nước đang được coi là một trong những nguồn tài nguyên chiến lược, cần được quản lý, khai thác, sử dụng phù hợp, hiệu quả để thúc đẩy phát triển bền vững và tăng trưởng xanh" - Bộ trưởng Trần Hồng Hà phát biểu.

Bộ trưởng Trần Hồng Hà cũng cho biết, trong thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã có nhiều chủ trương, giải pháp nhằm tăng cường quản lý, bảo vệ hiệu quả, khai thác và sử dụng bền vững tài nguyên nước, gắn liền với công tác bảo vệ môi trường theo phương pháp tiếp cận quản lý tổng hợp, đảm bảo tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Để đáp ứng yêu cầu quản lý, bảo vệ tài nguyên nước, bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia trong điều kiện biến đổi khí hậu, hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và trong bối cảnh các quốc gia ở thượng nguồn đang tăng cường khai thác, sử dụng nước trên các lưu vực sông có chung nguồn nước với Việt Nam, trong năm 2019 và những năm tiếp theo, Bộ Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương quyết tâm đưa các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ liên quan đến quản lý tài nguyên nước vào cuộc



Bộ trưởng Trần Hồng Hà phát biểu tại Lễ Mít tinh hưởng ứng Ngày Nước thế giới và Khai mạc Tuần lễ Nước quốc tế Việt Nam 2019

sống, triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật Tài nguyên nước, Luật bảo vệ môi trường, các chương trình, kế hoạch hành động đã đề ra.

Theo đó, Bộ trưởng Trần Hồng Hà nhấn mạnh tới các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau:

Một là, rà soát Luật tài nguyên nước năm 2012; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt pháp luật, thông tin đến người dân, doanh nghiệp để đưa Luật vào thực tiễn cuộc sống; tăng cường công tác bảo vệ tài nguyên nước, đặc biệt là thiết lập, quản lý chặt chẽ hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ rừng đầu nguồn, quản lý chặt chẽ các hoạt động khai thác, bảo vệ nguồn nước dưới đất; đẩy mạnh công tác điều tra, quy hoạch tài nguyên nước; tập trung thanh tra, kiểm tra; xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về tài nguyên nước;

Hai là, điều hoà, phân bổ nguồn nước cho các mục đích sử dụng nước bằng công cụ quan trắc, giám sát tự động trên cơ sở các quy hoạch và hạn ngạch cấp phép khai thác sử dụng nguồn nước. Trong đó, tập trung rà soát, điều chỉnh các quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông đã ban hành cho phù hợp với thực tế đi đôi với kiểm tra, giám sát việc vận hành của các hồ chứa nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp không tuân thủ Quy trình;



Quang cảnh Lễ Mít tinh hưởng ứng Ngày Nước thế giới và Khai mạc Tuần lễ Nước quốc tế Việt Nam 2019

Ba là, tập trung xây dựng, triển khai cơ chế, chính sách tài chính về tài nguyên nước nhằm thúc đẩy sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời có chính sách phù hợp để thực hiện ưu đãi nhằm khuyến khích các hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả;

Bốn là, Tăng cường khả năng trữ nước thông qua các giải pháp phi công trình trong quản lý nguồn nước dựa vào xu thế tự nhiên trên cơ sở dự báo dài hạn về khí hậu, thủy văn, nhất là vùng đồng bằng sông Cửu Long, duyên hải Nam Trung bộ và Tây Nguyên;

Năm là, Tổ chức triển khai có hiệu quả các cơ chế điều phối, giám sát liên ngành trong quản lý, khai thác, sử dụng, bảo vệ nguồn nước thông qua các tổ chức quản lý lưu vực sông với sự tham gia giám sát của cộng đồng, trực tiếp là các hộ sử dụng nước để giải quyết có hiệu quả hơn những vấn đề chung trên phạm vi toàn lưu vực;

Sáu là, chủ động đề xuất các giải pháp trong phối hợp quốc tế giải quyết các vấn đề về khai thác, sử dụng bền vững nguồn nước sông Mê Công, qua đó có những giải pháp phù hợp để đàm phán, ứng phó.

Hưởng ứng chủ đề Ngày Nước thế giới 2019 "Nước cho tất cả - Không để ai bị bỏ lại phía sau", Bộ trưởng Trần Hồng Hà kêu gọi các cấp, các ngành, các địa phương, các cộng đồng và toàn thể người dân hãy cùng nhau cam kết xây dựng những chính sách đảm bảo sử dụng hợp lý tài nguyên nước để phát triển bền vững. Đây là yêu cầu nhất quán và thống nhất trong các chính sách điều phối, phối hợp của chính quyền các cấp từ Trung ương tới địa phương.

Phát biểu tại Lễ Mít tinh hưởng ứng Ngày Nước thế giới Ông Ka-mal Ma-lo-tra, Điều phối viên thường trú Liên hợp quốc tại Việt Nam cũng cho biết, quyền được tiếp cận về nước sạch và vệ sinh là quyền cơ bản của mỗi người và đã được ghi nhận tại các quốc gia. Nước đóng vai trò quan

trọng trong việc duy trì hệ sinh thái khỏe mạnh. Sự phát triển kinh tế thịnh vượng ở mỗi quốc gia sẽ phụ thuộc rất nhiều vào nguồn tài nguyên nước.

Bà Ma-du Ra-gu-nath, Điều phối viên Chương trình phát triển bền vững của Ngân hàng Thế giới (WB) cho biết, trong thời gian qua, Ngân hàng thế giới đã hỗ trợ khoảng hơn 3 tỷ đô la liên quan đến các chương trình, dự án nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn ở Việt Nam. Theo đó, đã nâng cao khả năng tiếp cận với nước sạch tại hơn 30 tỉnh, thành phố của Việt Nam.

Tại Lễ mít tinh Ngày nước thế giới năm nay, Hoa hậu Việt Nam năm 2010 Đặng Thị Ngọc Hân đã được đề cử làm Đại sứ thiện chí Ngày Nước Thế giới tại Việt Nam năm 2019. Bộ trưởng Trần Hồng Hà mong muốn Đại sứ sẽ tích cực tham gia vào các hoạt động vì quyền tiếp cận và sử dụng nước hợp vệ sinh, an toàn cho tất cả người dân Việt Nam.

Trong khuôn khổ chương trình Lễ Mít tinh hưởng ứng Ngày Nước thế giới và Khai mạc Tuần lễ Nước quốc tế Việt Nam 2019, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã công bố và bàn giao sản phẩm tài nguyên nước cho Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và khoảng 30 tỉnh, thành phố phía Bắc gồm: Bộ Bản đồ tài nguyên nước dưới đất tỷ lệ 1: 200.000 quốc gia; bảo vệ nước dưới đất ở các đô thị lớn - Giai đoạn I; kết quả Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất ở các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước; quản lý nước dưới đất ở các đới ven biển.

Bên lề sự kiện, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì phối hợp với các Bộ, ban, ngành, địa phương, các tổ chức quốc tế khai mạc Tuần lễ nước quốc tế Việt Nam 2019 và Tọa đàm với chủ đề "Giải pháp nước thông minh - Không bỏ lại ai phía sau"; tổ chức Diễn đàn "Tuổi trẻ với an ninh nguồn nước" cho cán bộ đoàn chủ chốt đang công tác tại các đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường. ❖

Nguồn: DWRM



Định hướng tuyên truyền tài nguyên môi trường năm 2019

Bộ Tài nguyên và Môi trường vừa ban hành công văn số 1346/BTNMT-TĐKTTT ngày 25 tháng 3 về việc định hướng nội dung tuyên truyền tài nguyên và môi trường năm 2019.

Theo đó, công văn cũng nêu ra định hướng nội dung tuyên truyền trọng tâm đối với từng lĩnh vực như quản lý đất đai, tài nguyên nước, địa chất và khoáng sản, biển và hải đảo, môi trường, biến đổi khí hậu, khí tượng thủy văn, đo đạc bản đồ và thông tin địa lý, viễn thám, công nghệ thông tin và dữ liệu tài nguyên môi trường.

Đối với lĩnh vực tài nguyên nước, nội dung tuyên truyền trọng tâm năm 2019 sẽ tập trung tuyên truyền chính sách, pháp luật về tài nguyên nước, trọng tâm là điều chỉnh, bổ sung các quy định cấp phép khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước, đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước; bảo vệ nước dưới đất; ưu đãi đối với việc sử dụng

nước tiết kiệm, hiệu quả; thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước trên cơ sở áp dụng hệ thống thông tin, công nghệ tự động trực tuyến; giám sát việc vận hành của các hồ chứa theo quy trình liên hồ.

Công tác kiểm tra, thanh tra và kiên quyết xử lý vi phạm đối với việc vận hành giảm lũ cho hạ du, điều tiết nước trong mùa cạn, bảo đảm duy trì dòng chảy tối thiểu của các hồ theo quy trình liên hồ chứa; công tác khai thác sử dụng công bằng, hợp lý nguồn nước chung của 6 quốc gia trên lưu vực sông Mê Công.

Công tác rà soát, điều chỉnh bổ sung quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông: Đồng Nai, Hương, Vu Gia - Thu Bồn, Cà, Srêpôk; Nhiệm vụ và triển khai thực hiện Quy hoạch điều tra cơ bản tài nguyên nước, Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia. ❖

Nguồn: DWRM

Phát động phong trào thi đua trong lĩnh vực tài nguyên nước năm 2019

Ngày 19/2, Cục Quản lý tài nguyên nước đã ban hành công văn số 304/TNN-VP về việc phát động phong trào thi đua trong lĩnh vực tài nguyên nước năm 2019.

Theo đó, hưởng ứng các phong trào thi đua do Bộ tài nguyên và Môi trường phát động, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước đã phát động phong trào thi đua năm 2019 với chủ đề "Kỷ cương, liêm chính, hành động sáng tạo, hiệu quả, bút phá phát triển bền vững đất nước" gồm các nội dung chủ yếu như sau:

Một là, phong trào thi đua lĩnh vực tài nguyên nước nhằm quán triệt và triển khai nghiêm túc Chương trình kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019; Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

Hai là, tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ; rà soát, sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy tinh giảm, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhân viên trong từng đơn vị và trong toàn Cục.

Ba là, tạo đột phá trong hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về tài nguyên nước; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên nước

theo hướng ưu tiên tháo gỡ các vướng mắc trong lĩnh vực.

Bốn là, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực tài nguyên nước; thực hiện văn bản hồ sơ điện tử, chứng thực chữ ký số trong công tác hành chính của Cục; tiếp tục hoàn thiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.

Năm là, thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; giải quyết đơn thư, khiếu nại các điểm nóng, dễ phát sinh tiêu cực và nêu gương, khích lệ kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu về công tác này

Sáu là, thực hiện nghiêm minh các quy định về chính sách tài chính, điều hành thận trọng, linh hoạt và tiết kiệm, phù hợp với chính sách tài khóa và chính sách vĩ mô; giám sát chặt chẽ đầu tư công, sử dụng và quản lý hiệu quả tài sản công, kiên quyết phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Bảy là, tuyên truyền, phổ biến các cơ chế chính sách về tài nguyên nước một cách thiết thực và hiệu quả nhằm nâng cao nhận thức công đồng về sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên nước.

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước kêu gọi toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động với tinh thần "thi đua ái quốc", ý chí tự lực, tự cường, yêu ngành, yêu nghề, phát huy những thành quả đã đạt được, ra sức phấn đấu, thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ ngay từ những ngày đầu, tháng đầu, quý đầu, tiến tới hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ công tác năm 2019. ❖

Nguồn: DWRM



Quy chế phối hợp công tác giữa Bộ Tư Pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường

Nhằm tăng cường hiệu quả phối hợp giữa trong thực hiện nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mới đây Bộ Tư Pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành quy chế phối hợp số 648-QCPH/BTP-BTNMT.

Theo Quy chế phối hợp được ban hành, Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường đã thống nhất những nội dung phối hợp cụ thể như sau:

Trong công tác xây dựng pháp luật và thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, hai Bộ phối hợp thực hiện lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; phối hợp chặt chẽ trong công tác đánh giá tác động và thực hiện đánh giá tác động về thủ tục hành chính trong giai đoạn lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật.

Bên cạnh đó, phối hợp chặt chẽ trong quá trình nghiên cứu, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo đúng tiến độ và có chất lượng trong việc ban hành văn bản quy định chi tiết các luật, pháp lệnh. Đối với những vấn đề quan trọng, phức tạp hoặc có ý kiến khác nhau, hai Bộ cần chủ động trao đổi thống nhất bảo đảm chất lượng, tiến độ.

Trong công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, pháp điển và hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, hai Bộ thường xuyên, kịp thời cung cấp thông tin về kết quả kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt, khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật cần khẩn trương trao đổi, thảo luận, thống nhất biện pháp xử lý. Kịp thời xử lý văn bản có nội dung trái pháp luật sau khi nhận được văn bản kiến nghị của Bộ Tư

pháp theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác pháp điển bảo đảm tiến độ, chất lượng các đề mục; chủ động tuyên truyền, giới thiệu Bộ pháp điển và kết quả pháp điển các đề mục do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì thực hiện đến các đối tượng chịu sự tác động; tích hợp Bộ pháp điển trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định; đẩy mạnh công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm văn bản được hợp nhất đầy đủ, kịp thời.

Trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật: Hai Bộ thống nhất phối hợp thực hiện có hiệu quả Luật phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; phối hợp nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực đất đai, bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; chú trọng phổ biến pháp luật cho người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân.

Mặt khác, hai Bộ phối hợp thực hiện có hiệu quả trách nhiệm thành viên Hội đồng Phổ biến giáo dục pháp luật Trung ương, Ban Thư ký giúp việc của Hội đồng trong triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật nói chung, trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường nói riêng. Bộ Tư pháp hướng dẫn, triển khai, tổ chức "Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa

Việt Nam" hằng năm; cử báo cáo viên tham gia các lớp tập huấn để nâng cao nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cũng như công tác pháp chế tài nguyên và môi trường.

Ngoài ra, hai Bộ còn phối hợp chặt chẽ trong các nhóm công việc thuộc các công tác quản lý nhà nước của hai bên như: Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; công tác bồi thường nhà nước; công tác hỗ trợ tư pháp; công tác đăng ký giao dịch bảo đảm; công tác thi hành án dân sự...

Quy chế cũng nêu, phương thức phối hợp của hai Bộ được thực hiện bằng việc tổ chức các đoàn công tác liên ngành và cử cán bộ phối hợp; cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan; và tổ chức các cuộc họp.

Theo Quy chế đã được ký kết, hằng năm hoặc khi cần thiết, Bộ Tư pháp và Bộ Tài nguyên và Môi trường luân phiên tổ chức Hội nghị đánh giá việc thực hiện Quy chế này. Để thực hiện Quy chế, mỗi Bộ phân công một đồng chí Thứ trưởng trực tiếp chỉ đạo thực hiện. Định kỳ hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì, hai Bộ cùng xây dựng Kế hoạch chung triển khai thực hiện, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ phối hợp. Trên cơ sở chấp thuận về chủ trương của Lãnh đạo hai bên, giao Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Bộ Tư pháp và Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường ký ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế hằng năm. ❖

Nguyễn: DWRM



Kết quả công tác quản lý tài nguyên nước Quý I/2019

Thực hiện chương trình hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2019, trong Quý I, Cục Quản lý tài nguyên nước đã tiến hành rà soát, điều chỉnh bổ sung 05 quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông: Đồng Nai, Hương, Vu Gia - Thu Bồn, Cà, Srêpôk; hoàn thành Quy hoạch điều tra cơ bản tài nguyên nước trình Thủ tướng Chính phủ (Dự thảo lần 1).

Bên cạnh đó, Cục đã triển khai thực hiện Quy hoạch điều tra cơ bản tài nguyên nước sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ: Hiện nay, Cục đang tiếp thu các ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương đồng thời tiếp tục lấy ý kiến góp ý của các Bộ còn lại để hoàn thiện dự thảo Quy hoạch.

Triển khai xây dựng nhiệm vụ Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật, trọng tâm là rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật, đơn giá... để đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình hình mới; xây dựng các quy định, hướng dẫn quản lý, giám sát chặt chẽ các hoạt động vận hành hồ chứa.

Báo cáo của Cục cũng cho biết, thực hiện giám sát việc vận hành các hồ chứa theo quy trình vận hành liên hồ chứa, đến nay 100% các hồ chứa đã được kết nối, cung cấp thông tin, dữ liệu hàng ngày.

Trong quý I/2019, Cục đã tiếp tục xây dựng hệ thống theo dõi và quản lý diễn biến nguồn nước mặt, nước dưới đất và hoạt động khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước phục vụ giám sát việc tuân thủ giấy phép tài nguyên nước và công tác chỉ đạo điều hành.

Hướng dẫn, chỉ đạo đồn đốc các địa phương trong việc thực hiện chính sách hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định tại Nghị định 167/2018/NĐ-CP nhằm đạt được mục tiêu bảo vệ nguồn nước dưới đất và bảo đảm công khai, minh bạch, trong



đó có việc rà soát đối với quy định hạn chế khai thác nước dưới đất đã ban hành và khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất đối với các địa phương chưa ban hành.

Chỉ đạo, đồn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai các quy định của pháp luật về tài nguyên nước; nghiên cứu xây dựng để sớm đưa vào hệ thống giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, giám sát việc vận hành của hệ thống liên hồ chứa, vận hành duy trì dòng chảy tối thiểu của các hồ chứa thủy điện bằng công nghệ tự động, trực tuyến.

Tập trung kiểm tra, thanh tra và kiên quyết xử lý vi phạm đối với việc vận hành giảm lũ cho hạ du, điều tiết nước trong mùa cạn, bảo đảm duy trì dòng chảy tối thiểu của các hồ theo quy trình liên hồ chứa, việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước và xả nước thải vào nguồn nước; Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; Đẩy mạnh cải cách

hành chính, triển khai sử dụng hoàn toàn văn bản điện tử, chứng thực chữ ký số.

Đối với công tác cấp giấy phép trong lĩnh vực tài nguyên nước, trong quý I/2019, Cục Quản lý tài nguyên nước đã thẩm định, trình Bộ TN&MT cấp 42 giấy phép trong lĩnh vực tài nguyên nước.

Báo cáo của Cục Quản lý tài nguyên nước cũng cho biết, trong quý II/2019, Cục sẽ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nêu trên theo tiến độ, kế hoạch của từng nhiệm vụ đã được đề ra, trong đó tập trung rà soát, điều chỉnh bổ sung 05 quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông: Đồng Nai, Hương, Vu Gia - Thu Bồn, Cà, Srêpôk; xây dựng Quy hoạch đề án tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh nguồn nước quốc gia trong bối cảnh biến đổi khí hậu; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính sách pháp luật về tài nguyên nước; đẩy mạnh công tác điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất ở vùng khan hiếm nước, thiếu nước, hải đảo;....❖

Nguồn: DWRM



Bộ Tài nguyên và Môi trường họp báo thường kỳ quý I/2019

Chiều ngày 27/3/2019, tại Hà Nội, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức buổi họp báo thường kỳ quý I năm 2019 nhằm thông tin tới các cơ quan thông tấn, báo chí về kết quả mà Bộ TN&MT đã đạt được trong quý I, đồng thời triển khai kế hoạch, nhiệm vụ công tác quý II năm 2019. Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành chủ trì buổi họp báo. Tham dự có đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ, cùng đông đảo phóng viên, biên tập viên các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và Hà Nội.

Theo báo cáo, trong Quý I năm 2019, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ của các đơn vị; triển khai ngay việc giao dự toán ngân sách nhà nước; xây dựng và triển khai Chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019; Nghị quyết 02/NQ-CP, Chương trình công tác, Chương trình xây dựng, ban hành văn bản pháp luật năm 2019. Huy động nguồn lực cho việc nghiên cứu sửa đổi Luật bảo vệ môi trường; xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn thi hành các luật về tài nguyên và môi trường.

Trong đó, Bộ đã trình Chính phủ Ban hành Nghị định 03/2019/NĐ-CP ngày 04/01/2019 về hoạt động viễn thám, Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13/03/2019 quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và Bản đồ; trình Thủ tướng Chính phủ kế hoạch triển khai Luật Đo đạc và Bản đồ để tạo thành hành lang pháp lý đồng bộ cho công tác quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ; xây dựng dữ liệu, chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng cho ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến trong quản lý lãnh thổ, điều tra cơ bản, phát triển đô thị thông minh và tự động hóa.

Trong lĩnh vực tài nguyên nước, Bộ đã tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ cho dự thảo Nghị định về quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông; bên cạnh đó, tập trung xây dựng Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050. Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung 05 quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông; Đồng Nai, Hương, Vu Gia - Thu Bồn, Cã, Srêpôk. Hoàn thiện Đề án quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước toàn quốc.

Về nhiệm vụ trọng tâm quý II, Bộ sẽ tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về đất đai, môi trường, khoáng sản, quản lý tổng hợp biển và hải đảo...; Trình Chính phủ Kế hoạch Tổng thể và Kế hoạch 5 năm thực hiện Nghị quyết Trung Ương 8 khóa XII số 36/NQ-T ngày 22/10/2018 về phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045...; Tổ chức Hội nghị Ủy ban liên chính phủ Việt Nam - Hà Lan về thích ứng với biến đổi khí



Quang cảnh buổi họp báo Quý I năm 2019

hậu và quản lý nước. Hội nghị của Thủ tướng Chính phủ về phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu năm 2019;

Bên cạnh đó, triển khai, quyết liệt Nghị quyết số 09/NQ-CP của Chính phủ về quản lý chất thải rắn, và ban hành Bộ chỉ số đánh giá, xếp hạng bảo vệ môi trường của các tỉnh, thành phố. Đồng thời, tăng cường công tác điều tra, đánh giá tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước; rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông; nghiêm cứu các giải pháp nhằm xanh hóa các dòng sông ô nhiễm...

Tại buổi họp báo, đại diện lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Bộ TN&MT đã trả lời nhiều câu hỏi được báo chí và dư luận quan tâm liên quan đến: Công tác cải cách thủ tục hành chính, đất đai, biển và hải đảo, ô nhiễm môi trường, công tác thanh tra, quản lý đất đai, công tác dự báo khí tượng thủy văn...

Phát biểu kết luận buổi họp báo, Thứ trưởng Lê Công Thành nhấn mạnh, sự quan tâm của báo chí đã giúp cơ quan quản lý Nhà nước nắm bắt được nhiều vấn đề mà dư luận xã hội đang quan tâm, đồng thời truyền tải được những thông tin, tuyên truyền về lĩnh vực tài nguyên và môi trường tới người dân. Thứ trưởng cũng đề nghị Vụ Thi đua Khen thưởng và Tuyên truyền tổng hợp, ghi nhận ý kiến, câu hỏi của các phóng viên báo chí để gửi đến những đơn vị chức năng của Bộ TN&MT trả lời theo quy định. ♦

Nguồn: DWRM



Bàn giao 08 cụm giếng khoan khai thác tại tỉnh Bạc Liêu

Ngày 18/3, Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND tỉnh Bạc Liêu tổ chức lễ bàn giao 08 cụm giếng khoan khai thác tại tỉnh Bạc Liêu thuộc Chương trình "Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất để cung cấp nước sinh hoạt ở các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước".

Tham dự lễ bàn giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường có đại diện lãnh đạo Trung tâm Quy hoạch và Điều tra Tài nguyên nước Quốc gia, Vụ Kế hoạch Tài chính và đại diện Bộ Tài chính.

Về phía UBND tỉnh Bạc Liêu có đại diện lãnh đạo các Sở Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Đại diện lãnh đạo Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; Đại diện lãnh đạo UBND các huyện: Vĩnh Lợi, Phước Long, Hồng Dân; Đại diện lãnh đạo UBND các xã: Phong Thạnh Tây A, Phước Long (huyện Phước Long); Hưng Thành, Hưng Hội, Vĩnh Hưng (huyện Vĩnh Lợi); Ninh Quới A (huyện Hồng Dân).

Chương trình "Điều tra, tìm kiếm nguồn nước dưới đất để cung cấp nước sinh hoạt ở các vùng núi cao, vùng khan hiếm nước" được Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 264/QĐ-TTg ngày 2/3/2015, giao cho Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Khoa học và Công nghệ cùng 41 tỉnh, thành phố triển khai. Thời gian thực hiện Dự án từ 2015 - 2020.

Tại Lễ bàn giao, thừa ủy quyền của lãnh đạo Bộ TN&MT, đại diện Trung tâm Quy hoạch và Điều tra Tài nguyên nước Quốc gia đã bàn giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu: 08 báo cáo điều tra tìm kiếm nguồn nước dưới đất vùng nghiên cứu bao gồm bản vẽ hoàn công, bộ kết quả phân tích mẫu nước, sơ đồ vị trí công trình khai thác và hành lang kết nối; 08 báo cáo vận hành giếng khoan khai thác; 08 công trình khai thác nước



Bàn giao cụm công trình VCBL 12 công suất 1300 m³/ngày.đêm tại ấp Cù Lao, xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

dưới đất; 08 bộ biên bản tiếp nhận công trình và đã tiến hành bàn giao tại thực địa 8 cụm giếng khoan khai thác đủ điều kiện đưa vào khai thác sử dụng lâu dài.

Phát biểu tại Lễ bàn giao, ông Triệu Đức Huy - Phó Tổng Giám đốc Trung tâm Quy hoạch và Điều tra Tài nguyên nước Quốc gia cũng đề nghị UBND tỉnh Bạc Liêu có kế hoạch chỉ đạo các Sở, ban, ngành và huy động được các nguồn lực xã hội sớm tổ chức khai dẫn các nguồn nước này cung cấp cho nhân dân, bởi lẽ, đây là những vùng hết sức khó khăn về nguồn nước đã được tỉnh và Bộ lựa chọn để triển khai. Bên cạnh đó, chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp chặt

chế với Bộ Tài nguyên và Môi trường để triển khai các vùng còn lại đạt hiệu quả cao đáp ứng nhu cầu bức xúc về nguồn nước sinh hoạt cho nhân dân, ổn định dân cư và an sinh kinh tế ở các địa bàn trọng yếu.

Ông Triệu Đức Huy cũng cho biết thông số kỹ thuật các giếng khoan khai thác bàn giao như sau: lưu lượng khai thác mỗi giếng đạt từ 920 đến 1.390 m³/ngày - đêm. Tổng lưu lượng khai thác tại 08 giếng khoan khai thác đạt 10.220 m³/ngày - đêm. Chất lượng nước đạt tiêu chuẩn phục vụ ăn uống sinh hoạt, đáp ứng được nhu cầu sử dụng nước cho 127.753 người dân với mức 80 lít nước/ngày. ❖

Nguồn: DWRM



YÊN BÁI:

Chung tay bảo vệ nguồn nước

Trong những năm qua vấn đề nước sạch, đặc biệt là công tác bảo vệ tài nguyên nước luôn được các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Yên Bái quan tâm. Từ đó, giúp cho người dân, các tổ chức doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn nâng cao được ý thức trách nhiệm trong việc bảo vệ nguồn nước.

Theo báo cáo của Chi cục Thủy lợi tỉnh Yên Bái, trong năm 2018, tỷ lệ người dân được sử dụng nước hợp vệ sinh là 88%. Toàn tỉnh có 400 công trình cấp nước tập trung và hàng chục ngàn công trình cấp nước nhỏ lẻ được xây dựng cho nhân dân ở khu vực vùng cao. Đến hết năm 2019, tỉnh Yên Bái phấn đấu đạt 90% các hộ dân được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh.

Đồng thời, để nâng cao tỷ lệ người dân được sử dụng nước hợp vệ sinh, trong những năm qua Cty Cổ phần cấp nước Yên Bái luôn cố gắng mở rộng mạng lưới khách hàng. Tính đến hết 31/12/2018, có gần 20.000 hộ dân và tổ chức trên địa bàn thành phố Yên Bái và huyện lân cận được sử dụng nước hợp vệ sinh. Hàng năm Công ty còn mở rộng thêm khoảng 1.000 khách hàng. Từ đó, đã giúp người dân nâng cao nhận thức trong việc sử dụng nước hợp vệ sinh, tỷ lệ người dân mắc một số bệnh về nước đã giảm đáng kể.

Bên cạnh đó, các đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn cũng đã chủ động trong việc đầu tư hệ thống xử lý nước thải trước khi thải ra môi trường nhằm hướng tới sự phát triển bền vững, bảo vệ nguồn nước.

Hàng năm, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước. Sở TN&MT tỉnh Yên Bái thường xuyên tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tài nguyên nước; nâng cao ý thức, trách nhiệm, nhất là việc chấp hành pháp luật trong việc bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước.



Giếng khoan trên đảo Cát Bà đã hoàn thành và bàn giao cho địa phương quản lý, sử dụng để tạo nguồn cấp nước sinh hoạt cho nhân dân

Ông Hà Mạnh Cường - Phó Giám đốc Sở TN&MT tỉnh Yên Bái cho biết: Trong những năm qua, Sở TN&MT cũng đã chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai các quy định của pháp luật về tài nguyên nước, trọng tâm là các quy định đối với việc sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả. Công tác tăng cường quản lý, giám sát khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên nước được thực hiện thường xuyên.

"Trong năm 2019, để hưởng ứng Ngày Nước thế giới với chủ đề "Nước cho tất cả - Không để ai bị bỏ lại phía sau", Sở TN&MT đã tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tới tất cả các đơn vị, các sở, ban, ngành, đoàn thể hướng tới

các mục tiêu nước cho tất cả mọi người. Đồng thời, tăng cường thực hiện tuyên truyền về mục tiêu phát triển bền vững 6 (SDG 6) của Chương trình nghị sự 2030 về sự phát triển bền vững nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc bảo vệ tài nguyên nước; giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước, tái sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước một cách tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo nước sạch và vệ sinh cho mọi người đặc biệt là những đồng bào vùng sâu, vùng xa, phụ nữ, trẻ em, dân tộc thiểu số", Ông Hà Mạnh Cường nói. ❖

Nguồn:

baotainguyenmoitruong.vn



Cần giải pháp tổng thể cải thiện chất lượng nguồn nước

Tiếp cận nguồn nước an toàn là nền tảng cho sức khỏe cộng đồng - điều này rất quan trọng đối với sự phát triển bền vững, vì một thế giới ổn định và thịnh vượng. Chúng ta không thể tiến lên toàn cầu hóa trong khi rất nhiều người đang sống mà không có nguồn nước sử dụng an toàn.

Nhân sự kiện Ngày Nước thế giới năm 2019 với chủ đề "Nước cho tất cả - Không để ai bị bỏ lại phía sau", phóng viên báo chí đã có buổi trao đổi với Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Hoàng Văn Bấy về vấn đề quản lý nước hiện nay.

Phóng viên: Ngày Nước thế giới năm nay lấy chủ đề là "Nước cho tất cả - Không để ai bị bỏ lại phía sau", Ông có thể cho biết ý nghĩa của chủ đề này?

Cục trưởng Hoàng Văn Bấy: Nước là một trong những thành tố quan trọng nhất của môi trường sống, của thiên nhiên và ngược lại thiên nhiên trù phú sẽ là yếu tố quan trọng để bảo đảm một nguồn nước dồi dào và trong lành.

Để góp phần giải quyết những vấn đề có tính toàn cầu nêu trên, đồng thời nhấn mạnh mối quan hệ, tác động tương hỗ mật thiết giữa thiên nhiên với nước, cũng như tầm quan trọng của việc lựa chọn các giải pháp để giải quyết các vấn đề về tài nguyên, Liên Hợp Quốc chọn chủ đề "Nước cho tất cả - Không để ai bị bỏ lại phía sau" cho Ngày Nước thế giới năm 2019 nhằm điều chỉnh, cụ thể những cam kết trong Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững, mọi người đều phải được hưởng lợi. Chúng ta không thể tiến lên toàn cầu hóa trong khi rất nhiều người đang sống mà không có nguồn nước sử dụng an toàn.

Ngày Nước thế giới 22 tháng 3 năm 2019 nhằm tuyên truyền, vận động cho việc tiếp cận với nguồn nước



Ông Hoàng Văn Bấy, Cục trưởng Cục Quản lý Tài nguyên nước.

sạch, an toàn của các cộng đồng trong xã hội, đặc biệt là các nhóm cộng đồng dễ bị tổn thương như phụ nữ, trẻ em, đồng bào vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số v.v.

Phóng viên : Theo đánh giá nguồn nước của chúng ta đang ngày càng ô nhiễm và cạn kiệt. Ông có thể cho biết tình trạng và mức độ ô nhiễm nguồn nước hiện nay?

Cục trưởng Hoàng Văn Bấy: Theo số liệu thống kê của Bộ Y tế và Bộ TN&MT, trung bình mỗi năm có tới 9.000 người tử vong vì nguồn nước ô nhiễm; có tới 200.000 trường hợp được phát hiện ung thư, mà một trong những nguyên nhân là do sử dụng nước bị ô nhiễm.

Hầu hết các sông chính ở Việt Nam đều bị ô nhiễm. Các khu công nghiệp (KCN) hiện tượng ô nhiễm diễn ra nghiêm trọng hơn. Đặc biệt, mức độ ô nhiễm tăng cao vào mùa khô, khi lượng nước chảy vào các con sông giảm. Ngoài ô nhiễm nguồn nước mặt, thì nguồn nước dưới đất cũng đang phải đối mặt với những vấn đề như: Nhiễm mặn, nhiễm thuốc trừ sâu và các chất có hại khác.

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng ô nhiễm nguồn nước, chủ yếu do ô nhiễm nước thải sinh hoạt. Hiện nay, việc thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt từ các hộ gia đình còn hạn chế, chỉ có một số thành phố lớn có hệ thống công trình thu gom, xử lý tập trung được một phần nhỏ, còn lại hầu hết nước thải từ các hộ dân đều xả



trực tiếp vào hệ thống cống, rãnh, sông ngòi.

Tại các KCN, cụm KCN việc đầu tư và áp dụng công nghệ xử lý nước thải chưa đáp ứng yêu cầu, nhiều KCN, cụm KCN không có hệ thống xử lý nước thải tập trung, hoặc một số cơ sở sản xuất có xử lý nước thải nhưng không đạt quy chuẩn cho phép. Ngoài ra, còn một lượng lớn nước thải công nghiệp từ các làng nghề tiểu thủ công nghiệp, từ các hộ sản xuất công nghiệp vừa và nhỏ gần như không được xử lý trước khi xả vào các nguồn nước tiếp nhận.

Để giải quyết tình trạng này cần có giải pháp tổng thể cấp bách và lâu dài. Trước tiên phải thực hiện giải pháp song song là cải thiện chất lượng các nguồn nước cấp qua việc đầu tư các công trình thu gom, xử lý nước thải, rác thải và cơ chế đầu tư xây dựng, quản lý vận hành hiệu quả các công trình cấp nước tập trung.

Để bảo đảm cho người dân được sử dụng nước đạt quy chuẩn của Bộ Y tế thì cần phải bảo vệ các nguồn cấp nước, bao gồm cả nước mặt và nước dưới đất.

Phóng viên: Định hướng của Chính phủ hiện nay là hạn chế khai thác nước dưới đất do nguồn nước dưới đất đang ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt và dần chuyển hướng sang khai thác nước mặt. Trong khi đó nhiều lưu vực sông trong cả nước cũng đang ô nhiễm. Theo đó, cần có giải pháp gì để bảo vệ nguồn nước - bảo vệ sự sống của chúng ta thưa ông?

Cục trưởng Hoàng Văn Bấy: Nước dưới đất là nguồn tài nguyên vô cùng quý giá, để hình thành một tầng chứa nước dưới đất cho chúng ta khai thác phải mất khoảng thời gian lên đến hàng trăm năm.

Trước tình hình chúng ta đang cần phải hạn chế khai thác nguồn nước dưới đất và chuyển sang khai thác nguồn nước mặt. Việc khai thác nước mặt đòi hỏi chúng ta phải khẩn trương triển khai các biện pháp quản

lý, bảo vệ nguồn nước mặt một cách tổng thể, hiệu quả. Thực tế hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật nhằm quản lý, kiểm soát ô nhiễm nguồn nước mặt đã được quy định khá đầy đủ trong các hệ thống văn bản pháp luật về tài nguyên nước và môi trường.

Tuy nhiên, trong quá trình thực thi vẫn có một số vướng mắc, bất cập. Trong đó, phải kể đến ý thức chấp hành pháp luật của cộng đồng dẫn đến việc quản lý ô nhiễm nguồn nước hiệu quả chưa cao.

Do vậy, Bộ TN&MT cần rà soát để tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản pháp luật về quản lý tài nguyên nước và bảo vệ môi trường, giải quyết các bất cập và đáp ứng với tình hình mới. Đồng thời, cần phải triển khai các giải pháp tổng thể như: Cải thiện, phục hồi các dòng sông bị ô nhiễm là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu; tập trung đầu tư hệ thống quan trắc chất lượng nguồn nước, hệ thống giám sát các hoạt động xả nước thải vào nguồn nước; thực hiện việc điều tra cơ bản về tài nguyên nước trên cả nước và trên các lưu vực sông; triển khai việc lập quy hoạch tài nguyên nước, trong đó đặc biệt là việc lập quy hoạch tài nguyên nước lưu vực sông; khẩn trương triển khai thực hiện các văn bản mới ban hành nhằm kiểm soát, giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước cho các dòng sông...

Phóng viên: Nhằm kêu gọi sự quan tâm của cộng đồng về tầm quan trọng của tài nguyên nước, Cục Quản lý tài nguyên nước đã có những chính sách nào để quản lý bền vững tài nguyên nước và định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2019, thưa ông?

Ông Hoàng Văn Bấy: Từ sau khi Luật Tài nguyên nước năm 2012 có hiệu lực đến nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thiện và trình Chính phủ phê duyệt 6 Nghị định và ban hành 30 Thông tư của Bộ. Điều này có thể khẳng định hệ thống pháp luật về tài nguyên nước đã được xây dựng

khá toàn diện, đáp ứng yêu cầu quản lý tài nguyên nước trong thời gian tới. Vấn đề còn lại là phải tập trung triển khai trên thực tế để đưa các chính sách, biện pháp quản lý đó vào cuộc sống, bảo đảm quản lý tài nguyên nước có hiệu quả. Trong đó, tập trung vào các giải pháp mang tính trọng tâm như sau:

Một là, xây dựng và phê duyệt quy hoạch tài nguyên nước quốc gia, quy hoạch tài nguyên nước lưu vực sông Hồng, Cửu Long và các lưu vực sông lớn; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra; tăng cường giám sát việc khai thác sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước thông qua hình thức giám sát tự động, trực tuyến.

Hai là, tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia nhằm có được thông tin về nguồn tài nguyên nước Việt Nam và hiện trạng khai thác sử dụng và xả nước thải vào nguồn nước; rà soát, điều chỉnh quy trình vận hành liên hồ chứa trên 11 lưu vực sông quan trọng đã được Thủ tướng ban hành, đồng thời giám sát, chỉ đạo việc vận hành các hồ chứa lớn quan trọng tuân thủ nghiêm ngặt theo quy định của quy trình vận hành liên hồ chứa.

Ba là, tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, các biện pháp sử dụng nước tiết kiệm hiệu quả đến tất cả các cấp, các ngành, các tổ chức cá nhân và cộng đồng dân cư.

Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đã trình Chính phủ thành lập 5 lưu vực sông để sớm thành lập và đưa vào hoạt động các Ủy ban lưu vực sông để thực hiện có hiệu quả cơ chế điều phối, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước.

Bên cạnh đó, đổi mới cơ chế, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quốc gia về tài nguyên nước; tăng cường năng lực, bao gồm cả tổ chức, bộ máy, cơ sở vật chất, công cụ kỹ thuật, thông tin cho các cơ quan quản lý chuyên ngành về tài nguyên nước từ trung ương đến các cấp ở địa phương.

Xin cảm ơn ông! ❖



Tăng cường hợp tác quốc tế để giải quyết các thách thức về tài nguyên nước Việt Nam

Để làm tốt công tác quản lý tài nguyên nước thì vai trò của hợp tác quốc tế là rất quan trọng, nhất là trong bối cảnh biến đổi khí hậu, gia tăng nhu cầu sử dụng nước và ô nhiễm nguồn nước ngày càng diễn ra phức tạp. Nhân sự kiện Ngày Nước thế giới năm 2019 với chủ đề "Nước cho tất cả - Không để ai bị bỏ lại phía sau" (Water for all - Leaving no one behind), Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh đã có cuộc trao đổi với phóng viên báo chí về chủ đề này và công tác hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tài nguyên nước mà Cục đang thực hiện nhằm giải quyết các thách thức về tài nguyên nước Việt Nam.

Phóng viên: Việc tiếp cận về điều kiện vệ sinh, tiếp cận nguồn nước an toàn là nền tảng cho sức khỏe cộng đồng. Theo Phó Cục trưởng, điều này có ý nghĩa như thế nào đối với việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững cũng như giải quyết những thách thức về tài nguyên nước hiện nay?

Phó Cục trưởng Châu Trần Vĩnh: Nhằm thực hiện mục tiêu "Đảm bảo việc tiếp cận nước sạch và cải thiện điều kiện vệ sinh cho tất cả mọi người", trong bối cảnh lượng nước sinh ra ở phần lãnh thổ Việt Nam chỉ chiếm khoảng 37% (310 - 315 tỷ m³/năm), còn lại là xuất phát từ bên ngoài lãnh thổ; nhu cầu về nguồn nước cho sinh hoạt và sản xuất sẽ tăng nhanh đặt ra những thách thức to lớn về an ninh nguồn nước.

Thời gian qua, tại Việt Nam công tác điều tra tài nguyên nước mặt, nước ngầm được chú trọng và tăng cường. Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các Bộ ngành liên quan cùng các địa phương tập trung điều tra, đánh giá, tìm kiếm nguồn nước phục vụ chống hạn cho vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng khan hiếm nước, phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn và ứng phó với biến đổi khí hậu; triển khai Quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050, nhiệm vụ quy hoạch tài nguyên



Phó Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh

nước sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Việc tổ chức thực hiện các quy hoạch tài nguyên nước giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn hơn 50 tỉnh, thành phố trong cả nước cũng đang được triển khai mạnh mẽ. Kiểm soát, quản lý chặt chẽ quy trình vận hành liên hồ chứa, bảo đảm việc điều tiết khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, thông minh các nguồn nước phục vụ đa mục tiêu, đáp ứng cho sản xuất, giảm lũ và phát điện.

Ngành tài nguyên nước Việt Nam cũng tích cực triển khai các biện pháp, hướng đến gia tăng hiệu quả sử dụng nước trong tất cả các lĩnh vực, đảm

bảo nguồn cung nước sạch bền vững nhằm giải quyết tình trạng khan hiếm nước, giảm đáng kể số người chịu cảnh khan hiếm nước; cải thiện chất lượng nước bằng cách giảm ô nhiễm và giảm thiểu việc giải phóng, xả thải các hóa chất và vật liệu nguy hiểm vào nguồn nước; giảm tỷ lệ nước thải chưa được xử lý và tăng đáng kể việc tái chế và tái sử dụng nước an toàn; bảo đảm việc khai thác nước không vượt qua ngưỡng giới hạn khai thác đối với sông, không vượt quá trữ lượng có thể khai thác đối với các tầng chứa nước, thực hiện quản lý tổng hợp tài nguyên nước ở tất cả các cấp.



Phóng viên: Thời gian qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện những chương trình, dự án, nhiệm vụ về tài nguyên nước và đã ghi nhận được nhiều kết quả tích cực. Vậy làm thế nào để phát huy hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới, thưa Phó Cục trưởng?

Phó Cục trưởng Châu Trần Vĩnh:

Như chúng ta đã biết, một ngành, một Bộ không thể giải quyết được bài toán tổng thể mang tính chất liên ngành, mang tầm vĩ mô, đặc biệt là đối với lĩnh vực như tài nguyên nước. Trong thời gian qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện nhiều chương trình, đề án, dự án theo sự chỉ đạo của Chính phủ hoặc theo những vấn đề nóng phát sinh trong thực tế nhằm giải quyết các thách thức về tài nguyên nước. Thông qua việc thực hiện các dự án, đề án các đơn vị chuyên môn về tài nguyên nước đã tìm ra được rất nhiều nguồn nước ở các vùng sâu, vùng xa, vùng hải đảo, vùng biên giới đảm bảo việc cấp nước cho người dân tại các bản làng mà lâu nay hầu như sử dụng nguồn nước bằng tự nhiên như chờ mưa, từ các sông, suối mà không đảm bảo chất lượng.

Bên cạnh đó, trong thời gian vừa qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Cục Quản lý tài nguyên nước đã phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nhiều chương trình dự án điều tra, đánh giá tài nguyên nước tại các vùng, miền, các đảo thuộc lãnh thổ Việt Nam. Kết quả thực hiện các dự án đã thường xuyên cập nhật, bàn giao các nguồn nước và các công trình phục vụ khai thác, cấp nước sinh hoạt cho các địa phương quản lý, khai thác, sử dụng ngay sau khi có những đánh giá mức độ đáp ứng về mặt trữ lượng, chất lượng nguồn nước.

Liên quan đến việc phát huy hiệu quả hơn nữa việc thực hiện các chương trình, dự án và nhiệm vụ về tài nguyên nước trong thời gian tới, chúng tôi mong muốn sự tham gia phối hợp hiệu quả tích cực từ các cơ quan liên quan. Đồng thời, thông qua các kênh truyền thông, chúng tôi cũng mong muốn nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân về vai trò và tầm quan

trọng của tài nguyên nước, thay đổi tư duy sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; nước không phải là “của trời cho”, thay đổi tư duy chúng ta rất nhiều nước và nước rất sẵn mà chỉ cần mức lên.

Phóng viên: Hợp tác quốc tế đóng vai trò rất quan trọng trong công tác quản lý tài nguyên nước. Xin Phó Cục trưởng cho biết, hiện nay Cục Quản lý tài nguyên nước đang thực hiện hợp tác quốc tế nào trong lĩnh vực tài nguyên nước?

Phó Cục trưởng Châu Trần Vĩnh:

Để làm tốt công tác quản lý tài nguyên nước thì vai trò của hợp tác quốc tế là rất quan trọng, nhất là trong bối cảnh biến đổi khí hậu, gia tăng nhu cầu sử dụng nước và ô nhiễm nguồn nước ngày càng diễn ra phức tạp.

Về khía cạnh hợp tác nguồn nước xuyên biên giới, Việt Nam chỉ có hơn 30% nước tự sản sinh trong nội địa, còn lại hơn 60% được sản sinh từ nước ngoài chảy vào với 02 dòng chính là sông Hồng và sông Cửu Long.

Trong thời gian qua, Việt Nam đã và đang làm tương đối tốt trong việc hợp tác với các nước trong khu vực sông Mê Công. Đặc biệt là Hiệp định Mê Công năm 1995, nhằm giải quyết các vấn đề về tài nguyên nước hạ du sông Mê Công. Trong thời gian qua 04 nước (Lào, Việt Nam, Thái Lan, Campuchia) đã hợp tác cùng nhau khai thác, chia sẻ nguồn nước sông Mê Công. Trong thời gian tới, Cục Quản lý tài nguyên nước sẽ phối hợp với Ủy ban sông Mê Công Việt Nam tiếp tục thúc đẩy hoạt động trong khuôn khổ Nghị định này.

Ngoài ra, trong năm 2014, Chủ tịch nước đã ký Quyết định về việc Việt Nam tham gia Công ước về việc sử dụng nguồn nước cho các mục đích phi giao thông thủy. Theo đó, Việt Nam là thành viên thứ 35 tham gia công ước để đảm bảo công ước có hiệu lực.

Về hợp tác với các quốc gia khác, trong thời gian tới chúng tôi đang rà soát, nghiên cứu, xem xét đề xuất các cấp cao hơn trong việc tham gia Công ước về bảo vệ và sử dụng các nguồn nước xuyên biên giới (Công ước Helsinki

1992) và các hồ quốc tế của Ủy ban Kinh tế Châu Âu của Liên Hợp quốc (UNECE Water Convention) để có những tiếng nói chung, thúc đẩy việc quản lý chung và bảo tồn các hệ sinh thái của nguồn nước ngọt xuyên biên giới.

Trong thời gian qua, Việt Nam đã nhận được sự hỗ trợ rất tích cực của các tổ chức quốc tế, các nước phát triển liên quan đến phát triển nguồn nước Việt Nam thông qua các hoạt động quản lý, nghiên cứu, điều tra, đánh giá tài nguyên nước bằng những công nghệ tiên tiến; hỗ trợ cho Việt Nam trong việc xây dựng quy hoạch tài nguyên nước; quan trắc, giám sát, kiểm kê tài nguyên nước.

Hiện nay, Ngân hàng thế giới đang hỗ trợ Việt Nam thực hiện 02 dự án trong lĩnh vực tài nguyên nước sông Mê Công. Ngoài ra, có rất nhiều tổ chức quốc tế hỗ trợ lớn cho Việt Nam như ADB, JICA, KOICA liên quan đến các hợp tác về tài nguyên nước. Đặc biệt, trong thời gian qua, Chính phủ Hà Lan đã hỗ trợ Việt Nam rất tích cực về các kiến thức, kỹ thuật, chuyên môn về xây dựng kế hoạch tổng thể Đồng bằng sông Cửu Long (Kế hoạch Châu thổ). Đây là một trong những tài liệu rất quan trọng để xây dựng các định hướng phát triển toàn bộ nền kinh tế vùng Đồng bằng sông Cửu Long xoay quanh vấn đề “thuận thiên” và đáp ứng được nguồn nước. Các chuyên gia Hà Lan đã phối hợp được với các chuyên gia Việt Nam đưa ra được các giải pháp, khuyến nghị mang tính “không hối tiếc” rất được cộng đồng quốc tế cũng như các cơ quan liên quan tại Việt Nam đánh giá cao.

Trong thời gian tới, Cục Quản lý tài nguyên nước cũng sẽ nỗ lực tìm kiếm cũng như tăng cường hợp tác với các quốc gia, tổ chức quốc tế có quan tâm đến vấn đề nguồn nước của Việt Nam với mục tiêu cao nhất là đảm bảo được nguồn nước Việt Nam đáp ứng các yêu cầu về nguồn, chất lượng cũng như trữ lượng để hướng tới mục tiêu thiên niên kỷ, đúng như chủ đề Ngày Nước thế giới năm 2019 “Nước cho tất cả - Không để ai bị bỏ lại phía sau”. ❖

Xin cảm ơn ông!



Hội nghị thượng đỉnh nước thế giới tổ chức tại Geneva

Hội nghị thượng đỉnh về nước thế giới lần thứ nhất với chủ đề “Không để ai bị bỏ lại phía sau” được tổ chức bởi WaterLex, Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO), Hiệp hội tài nguyên nước quốc tế (IWRA) và Cơ quan hợp tác và phát triển Thụy Sĩ (SDC) trong hai ngày 7-8 tháng 2 năm

2019 tại Geneva, Thụy Sĩ.

Hội nghị đã cung cấp nền tảng, khung chương trình cho các cuộc thảo luận về các giải pháp kỹ thuật và quản trị về nước hướng tới không để ai bị bỏ lại trong tiến trình phát triển của thế giới bằng cách đưa các dự án, các phương pháp quản trị, ý tưởng lãnh đạo các cấp.

Kết quả hội nghị đưa ra các dự án được lựa chọn có thể giúp giải quyết một số thách thức cho những nhóm người đang bị bỏ lại phía sau ở các nước kém phát triển nhất. Các dự án này và kết quả thực hiện sẽ được trình bày dưới dạng các giải pháp khả thi tại các sự kiện cấp cao về nước trong thời gian tới đây. ❖

Nguồn: worldwaterday.org

Diễn đàn quốc tế đầu tiên về khan hiếm nước trong nông nghiệp: “Không để ai bị bỏ lại phía sau”

Diễn đàn quốc tế đầu tiên về khan hiếm nước trong nông nghiệp với chủ đề “Không để ai bị bỏ lại phía sau” đã được tổ chức từ ngày 19 đến ngày 22/3 năm 2019 tại Cộng hòa Cabo Verde, là một quốc đảo nằm ở trung tâm Đại Tây dương. Diễn đàn được tổ chức dưới sự hợp tác của chính phủ Ý, Tổ chức Nông Lương Liên Hợp Quốc (FAO) và Khung toàn cầu về khan hiếm nước trong nông nghiệp (WASAG).

Mục tiêu của Diễn đàn nhằm nâng cao nhận thức về tác động của biến đổi khí hậu, tầm quan trọng của quản lý bền vững đối với nước trong nông nghiệp và hệ sinh thái lành mạnh và các dịch vụ của họ; xác định các nhu cầu cụ thể về các hành động ưu tiên để giải quyết tình trạng khan hiếm nước trong nông nghiệp, tập trung vào SIDS và các nước Tây Phi; chia sẻ kinh nghiệm giải quyết tình trạng khan hiếm nước trong nông nghiệp trong bối cảnh biến đổi khí hậu; thiết lập sự hợp tác giữa các đối tác và các bên liên quan để đảm bảo cam kết của họ đối với các hành động ưu tiên; huy động các nguồn lực để giải quyết các



vấn đề ngày càng khan hiếm nước trong nông nghiệp ở SIDS và các nước Tây Phi.

Diễn đàn cũng là cơ hội để các đối tác, các bên liên quan, các học giả, các học viên và các nhà hoạch định chính sách từ các khu vực công, xã hội dân sự và tư nhân chia sẻ các nội dung liên quan về các chủ đề trọng tâm như: Nước và sự di cư; Đối phó với hạn hán; Cơ chế tài chính để quản lý bền vững tài nguyên nước; Nước và lương thực; Sử dụng nước để phát triển nông

nghiệp bền vững; Nông nghiệp trong điều kiện nước mặn, nước lợ.

Kết quả mong đợi của Diễn đàn là hướng tới việc quản lý nước bền vững và hiệu quả cho nông nghiệp, cũng như tầm quan trọng của hệ sinh thái lành mạnh và dịch vụ sinh thái đối với các hệ thống nông nghiệp bền vững - Đây cũng là mấu chốt trong việc đạt được Chương trình nghị sự Thiên niên kỷ đến năm 2030 cũng như Thỏa thuận khí hậu Paris (COP21). ❖

Nguồn: worldwaterday.org



Giải pháp dựa vào thiên nhiên giúp giảm áp lực về an ninh lương thực và tài nguyên nước

Bộ phận phụ trách đất và nước của Tổ chức Nông Lương thế giới (FAO) đã xuất bản tài liệu thảo luận về đánh giá các giải pháp dựa vào thiên nhiên (NBS), như một giải pháp hữu hiệu giúp giảm bớt áp lực về an ninh lương thực.

Trong bộ tài liệu về "Giải pháp dựa trên tự nhiên để quản lý nước nông nghiệp và an ninh lương thực" có 21 nghiên cứu trường hợp được phân tích để tìm kiếm mô hình liên kết giữa các thành phần dự án cấu trúc, thành công và thất bại của các can thiệp quản lý nước. Thông qua kiểm kê cho

thấy rất nhiều kỹ thuật NBS trong mỗi bối cảnh cụ thể liên quan đến vị trí địa lý, bối cảnh môi trường chính trị và sự tham gia của cộng đồng.

Nghiên cứu cho thấy các can thiệp thành công cần phải tuân thủ các yêu cầu sau:

Một là, đặc điểm của hệ sinh thái liên quan đến các vấn đề không thể loại trừ trong quản lý nước: Các nguồn nước (tầng chứa nước, nước nội địa); phân bố dòng chảy theo không gian; khả năng kết nối và phân phối nguồn nước;...

Hai là, kiến thức về các quy trình của hệ sinh thái là nền tảng cho việc lập kế hoạch can thiệp NBS đòi hỏi

phương pháp tiếp cận đa ngành và liên ngành.

Trong quá trình đầu tư NBS, FAO cho thấy cần phải có đầu tư ban đầu cao, sự tham gia và đóng góp của nhiều bên liên quan, đa ngành, liên ngành. Đối với các đề án tài trợ được thiết kế tốt, quá trình tài trợ được thực hiện một cách bền vững là yếu tố chính để triển khai NBS thành công. Bên cạnh đó, hệ thống giám sát và đánh giá thực tế, các thông tin về tác động của can thiệp NBS là cần thiết để phản ứng kịp thời với các tác động tiêu cực bên ngoài. ❖

Nguồn: UNWater

Con lăn nước Hippo - Sáng kiến cải thiện cuộc sống của phụ nữ và trẻ em gái nông thôn

Tiếp cận nước sạch là một nhu cầu thiết yếu của con người. Bạn cần nước sạch để uống, vệ sinh, nấu ăn, tắm giặt và nhiều việc khác nữa. Tuy nhiên, hiện nay trên thế giới có khoảng 2,1 tỷ người - chiếm khoảng 30% dân số thế giới - không được tiếp cận với nguồn nước an toàn, sẵn có tại gia đình. Không may mắn, trong số đó có hàng triệu phụ nữ và trẻ em gái đang ở trong tâm của cuộc khủng hoảng nước sạch, đặc biệt ở các khu vực nông thôn, gánh nặng của việc tới những nguồn nước sạch đổ dồn lên họ. Điều này đồng nghĩa với nguy cơ bạo lực gia tăng trên hành trình dài lấy nước, và không còn nhiều thời gian dành cho các hoạt động khác, như làm việc tạo ra thu nhập, tới trường học hay thậm chí là thời gian nghỉ ngơi và vui chơi - tất cả đều cản trở phụ nữ và trẻ em gái có được cuộc sống toàn diện. Trong một nỗ lực làm giảm gánh nặng và thời gian lấy nước sạch ở các khu vực nông thôn khó khăn, hai người



Con lăn Hippo giúp cải thiện cuộc sống của hàng triệu người ở khu vực khó khăn tiếp cận nguồn nước

Nam Phi vào đầu những năm 1990 đã phát minh ra Con lăn nước, hiện được biết tới với tên gọi Con lăn Hippo.

Là một thùng đựng nước hình trống có thể lăn được trên mặt đất, Con lăn Hippo có thể chứa lượng nước gấp năm lần một thùng nước bình thường. Đến nay, sáng kiến này đã thay đổi cuộc sống của nửa triệu người

ở hơn 20 quốc gia. Mặc dù đây không phải là giải pháp vĩnh viễn cho cuộc khủng hoảng nước, nhưng nó cùng với các giải pháp sáng kiến khác, như thiết bị lọc nước cá nhân LifeStraw, là nỗ lực đáng ghi nhận để cải thiện cuộc sống của phụ nữ và trẻ em gái ở các cộng đồng dân cư nông thôn. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)



Quyền về nước và vệ sinh là quan trọng cho sự phát triển của con người

Trong chuyến thăm kéo dài hai tuần tới Lesoto - một quốc gia tại cực Nam châu Phi vào tháng 02/2019, Ông Léo Heller, báo cáo viên đặc biệt của Liên Hợp Quốc về quyền con người đối với nước uống và vệ sinh an toàn đã gặp đại diện của Chính phủ và cấp chính quyền địa phương và các tổ chức liên quan tại quốc gia này. Ông cũng tiến hành các cuộc tiếp xúc cá nhân tại các vùng nông thôn và thành thị, tới thăm các hộ gia đình, trường học, trạm y tế, nhà tù và nhà thờ ở các quận Mafeteng, Maseru, Mohale, Hoek, Mokhotlong, Thabata-Tseka và Quthing.

Theo ông Léo Heller, vấn đề nước, vệ sinh và môi trường là trung tâm của vòng nghèo đói tại Lesotho. Gần như cứ hai trong số ba người Basicia sống trong nghèo đói với điều kiện cơ sở hạ tầng thấp kém. Do vậy, việc thiếu các dịch vụ liên quan đến nước, vệ sinh và môi trường làm tăng tính dễ bị tổn thương và càng làm tăng thêm tỉ lệ



nghèo đói. Những nhóm người dễ bị tổn thương bao gồm trẻ mồ côi, phụ nữ, trẻ em gái ở nông thôn và những người sống ở vùng sâu vùng xa, những người nhiễm HIV/AIDS,...

Trên cơ sở sử dụng khung hướng dẫn nhân quyền để xác định các ưu tiên cao nhất trong vấn đề nước và vệ sinh tại Lesoto, bao gồm việc xác định những nhóm người dễ bị tổn thương

nhất, thực hiện bình đẳng và không phân biệt đối xử và tiếp cận thông tin. Theo đó, ông Léo Heller sẽ đệ trình một báo cáo đầy đủ về những phát hiện và khuyến nghị của mình lên Hội đồng nhân quyền vào tháng 9 năm 2019 và sẽ xem xét thêm về tiến trình về quyền con người đối với nước và vệ sinh ở Lesotho. ❖

Nguồn: worldwaterday.org

Triển lãm ảnh và sản phẩm công nghệ trong lĩnh vực tài nguyên nước

Nằm trong chuỗi các sự kiện hưởng ứng Ngày Nước thế giới năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, từ ngày 20-25/3 tại Hà Nội, triển lãm ảnh về bảo vệ tài nguyên môi trường và sản phẩm công nghệ trong lĩnh vực tài nguyên nước đã được tổ chức, thu hút khoảng 700 người đến tham quan.

Tham gia triển lãm có 15 gian hàng của các tổ chức, doanh nghiệp trong nước và quốc tế, các trường đại học đào tạo về lĩnh vực tài nguyên nước.



Triển lãm là cơ hội để các doanh nghiệp giới thiệu các công nghệ mới trong quản lý, xử lý và sử dụng nước an toàn, tiết kiệm và hiệu quả, đồng



thời là nơi để các doanh nghiệp, các nhà quản lý gặp gỡ, tìm kiếm cơ hội hợp tác, đầu tư. ❖

Nguồn: DWRM



NGÀY NƯỚC THẾ GIỚI 2019:

“Nước cho tất cả - Không để ai bị bỏ lại phía sau”

Chủ đề ngày nước thế giới 2019 “Nước cho tất cả - Không để ai bị bỏ lại phía sau” hướng đến đến tuyên truyền, vận động về khả năng tiếp cận với nước sạch của cộng đồng nhằm thực hiện Mục tiêu phát triển bền vững số 6 về Nước sạch và vệ sinh, theo đó đảm bảo sự sẵn có, quản lý bền vững nước và vệ sinh cho tất cả mọi người.

Mối liên quan đến tài nguyên nước?

Mục tiêu phát triển bền vững 6 (SDG 6) bao gồm mục tiêu đảm bảo duy trì nguồn nước sẵn có và quản lý bền vững nguồn tài nguyên nước vào năm 2030. Điều này có nghĩa là không để ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình thực hiện các mục tiêu của phát triển bền vững.

Hiện trạng các vấn đề về nước trên thế giới?

Ngày nay, vẫn có hàng tỷ người không được tiếp cận các dịch vụ về nước uống bảo đảm an toàn, trong đó có các hộ gia đình, trường học, nơi làm việc, trang trại và nhà máy đang vật lộn để tồn tại và phát triển.

Việc thiếu được tiếp cận với nguồn nước an toàn sẽ có tác động bất lợi đến các nhóm cộng đồng nghèo dễ bị tổn thương như phụ nữ, trẻ em, người tị nạn, người bản địa, thiểu số, người khuyết tật và nhiều người khác,... thường bị bỏ qua. Đôi khi họ còn phải đối mặt với sự phân biệt đối xử trong khi họ cố gắng tiếp cận và quản lý nước an toàn mà họ cần.

Vậy nước an toàn là gì?

Nước an toàn là dịch vụ nước uống được quản lý một cách an toàn cho người sử dụng: có đầy đủ cơ sở hạ tầng nước, nước có sẵn khi cần và không bị nhiễm bẩn.



Tại sao nước an toàn lại quan trọng?

Dù bạn là ai, dù bạn ở đâu, quyền được sử dụng nước là quyền con người. Việc được tiếp cận với nguồn nước an toàn sẽ củng cố sức khỏe cộng đồng, do đó, rất quan trọng đối với sự phát triển bền vững và một thế giới bền vững và thịnh vượng.

Quyền tiếp cận nước an toàn cho phép mọi người, không phân biệt đối xử, được cung cấp đủ nước, an toàn, chấp nhận được, đồng thời được tiếp cận với giá cả phải chăng hợp lý cho nhu cầu sử dụng cá nhân và gia đình, bao gồm: nước uống, nước cho các nhu cầu vệ sinh cá nhân, giặt quần áo, chuẩn bị thức ăn cho cá nhân và gia đình.

Tại sao vẫn có những nhóm người bị bỏ lại phía sau trong quá trình thực hiện quyền con người về tiếp cận nước sạch?

Một số người bị bỏ lại phía sau mà không được tiếp cận nguồn nước an toàn vì nhiều lý do khác nhau. Sau đây là một số căn cứ để xác định,

khiến một số nhóm người bị thiệt thòi đặc biệt khi tiếp cận với nước sạch: Giới tính; Chủng tộc, dân tộc, tôn giáo, đẳng cấp, ngôn ngữ và quốc tịch; Người khuyết tật, tuổi tác và tình trạng sức khỏe; Tài sản, cư trú, tình trạng kinh tế và xã hội.

Bên cạnh đó, còn có các yếu tố khác khiến một số nhóm người bị thiệt thòi trong quá trình thực hiện quyền con người về tiếp cận nước sạch như: suy thoái môi trường, biến đổi khí hậu, gia tăng dân số, xung đột, di cư ..

Quyền con người về nước sạch là gì?

Năm 2010, Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc thừa nhận công khai các quyền con người về nước và vệ sinh môi trường. Mọi người đều có quyền được sử dụng nước cho cá nhân và sinh hoạt chung đầy đủ, liên tục, an toàn, dễ tiếp cận và giá cả phải chăng.

Vậy chúng ta nên làm gì?

Để không để ai bị bỏ lại phía sau, chúng ta cần phải tập trung nỗ lực vào những người bị thiệt thòi hoặc dễ bị bỏ qua. Các dịch vụ nước phải đáp ứng nhu cầu của các nhóm “bên lề” này và tiếng nói của họ phải được lắng nghe trong các quá trình ra quyết định. Khung pháp lý và pháp lý phải công nhận quyền được tiếp cận với nước cho tất cả mọi người, và nguồn tài trợ đầy đủ phải được hướng tới mục tiêu công bằng và hiệu quả vào những người cần nhất. ❖

Nguồn: worldwaterday.org